

SỞ TÀI CHÍNH
PHÒNG QL GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TM-QLG
V/v thông báo và mời cung cấp
dịch vụ tư vấn thẩm định giá

Bắc Giang, ngày 14 tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Các Công ty có chức năng thẩm định giá tài sản.

Căn cứ Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh quy định một số nội dung về thẩm định giá nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Thừa ủy quyền của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang, Trưởng phòng Quản lý giá thông báo và mời các Công ty có chức năng thẩm định giá theo quy định của Bộ Tài chính và có năng lực, kinh nghiệm tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá theo quy định

1. Thẩm định giá hàng hóa là Trang phục dân quân tự vệ theo đề nghị tại Công văn số 1477/BCH-HCKT ngày 10/5/2024 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang, tổng giá trị: **21.653.956.000 đồng**.

(Có Danh mục hàng hóa chi tiết thẩm định giá kèm theo)

2. Mục đích đề nghị thẩm định giá:

Tư vấn về giá hàng hóa, dịch vụ phù hợp với giá thị trường làm cơ sở để Sở Tài chính tham khảo, thực hiện thẩm định giá của nhà nước.

3. Điều kiện cung cấp dịch vụ thẩm định giá:

- Là tổ chức tư vấn định giá được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá (còn hiệu lực);

- Người thực hiện thẩm định phải là thẩm định viên về giá đã được Bộ Tài chính cấp phép hoạt động (đang được phép hành nghề).

4. Hồ sơ tổ chức tư vấn thẩm định giá gồm:

- Hồ sơ năng lực của đơn vị;

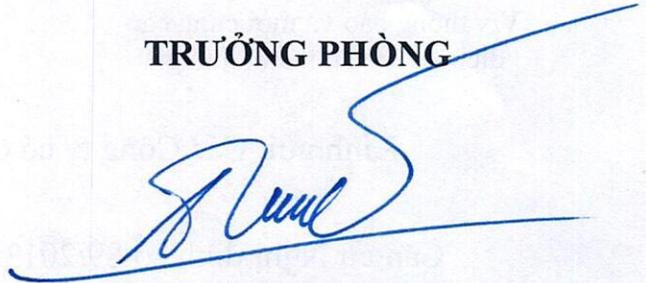
- Quyết định hoặc thông báo giá dịch vụ tư vấn giá thẩm định của đơn vị trong năm thực hiện thẩm định giá.

Đề nghị quý Công ty sớm có phản hồi gửi về Sở Tài chính trước ngày 19/5/2024 để Sở Tài chính được biết và thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ thanh toán.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thành Trung

DANH MỤC, SỐ LƯỢNG CHI TIẾT TÀI SẢN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH GIÁ
(Kèm theo Công văn số 1477 /BCH-HC ngày 10/5/2024 của Bộ CHQS tỉnh BG)

TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Quần, áo đông	<p>* Trang phục CBDQ nam thu đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu áo khoác ngoài dạng Veston, có 2 lớp vải, kiểu ve góc, ngực cài 4 cúc nhựa đường kính 20 mm. Thân trước bên ngực trái có 1 túi coi nổi, phía dưới có 2 túi bỏ coi viền có nắp tròn. Thân sau áo có xẻ 2 bên sườn, tay áo kiểu 2 mang cửa tay có xẻ giả, đính 3 cúc trang trí, tay trái có gắn phù hiệu lực lượng Dân quân tự vệ. Bên trong lằn lót thân trước có 2 túi lót con then có gắn dây nhồi cài cúc. - Quần áo được may bằng vải Gabadin Peco với tỷ lệ 65/35 màu xanh cô ban sẫm, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Vải lót Vinilon cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Cúc nhựa nhiệt rắn cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Chỉ may Peco 60/3 cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Mex vải đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Kiểu quần âu dài, thân trước có 1 ly lật ra phía dọc, có 2 túi chéo. Thân sau chiết ly, có 1 túi hậu. Cửa quần dùng khóa kéo fecmotuya. Cạp quần được dựng ép mex, có 6 dây để luồn dây lưng (dây vắt xăng), đầu cạp được cài cúc, bên trong có móc - Quần áo đông mặc ngoài chỉ huy Dân quân tự vệ nam gồm các cỡ 3; 4; 5 và 6 	Bộ	90	823.000	74.070.000

Đông

TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		<p>* Trang phục CBDQ nữ thu đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu áo khoác ngoài dạng Veston, có 2 lớp vải, kiểu ve góc, ngực cài 4 cúc nhựa đường kính 20 mm, thân trước có 2 chiết ly ở phần eo, phía dưới có 2 túi bỏ coi viền có nắp tròn. Thân sau áo có xẻ phía dưới gấu, tay áo kiểu 2 mang cửa tay xẻ giả, đính 3 cúc trang trí. Tay trái có gắn phù hiệu lực lượng Dân quân tự vệ. Lấn lót thân bên trái có 1 túi lót dọc theo nếp áo. - Quần áo được may bằng vải Gabadin Peco với tỷ lệ 65/35 màu xanh cô ban sẫm, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Vải lót Vinilon cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Cúc nhựa nhiệt rắn cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Chỉ may Peco 60/3 cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Mex đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Kiểu quần âu dài, thân trước có 1 ly lật ra phía dọc, 2 túi chéo, thân sau chiết ly. Cạp quần được dựng ép mex, cửa quần dùng khóa kéo fecmotuya, đầu cạp cài cúc bên trong có móc <p>Quần áo đông mặc ngoài chỉ huy Dân quân tự vệ nữ gồm các cỡ 3; 4 và 5</p>				
2	Áo đông mặc trong (Áo chít gấu cán bộ)	<p>* Áo chít gấu nam:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu áo sơ mi dài tay, cổ đứng, măng séc cài cúc, ngực có 1 túi, thân sau có cầu vai xếp ly, nếp có 6 cúc thừa dọc và 1 cúc chân cổ, vạt áo buông bỏ trong quần. 	Cái	90	230.000	20.700.000

TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		<ul style="list-style-type: none"> - Áo được may bằng vải Popelin Pevi với tỷ lệ 65/35 màu trắng, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Cúc nhựa nhiệt rắn cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Chỉ may Peco 60/3 cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Mex vải đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định. - Áo đồng mặc trong chỉ huy Dân quân tự vệ nam gồm các cỡ 3; 4; 5 và 6. - Các chi tiết của sản phẩm khi cắt phải đảm bảo ngang canh thẳng sợi; - Các chi tiết cắt dọc sợi vải: Thân áo, tay áo, cổ áo, túi áo, măng séc tay, cầu vai, thép tay; - Các chi tiết ép mex: Bàn cổ, chân cổ, măng séc lần chính phải đảm bảo chắc chắn, không phồng rộp. - Dùng kim số 14 để may, các mũi chỉ phải đều đặn, không bỏ mũi, sùi chỉ, nhăn vải, không sên tuột chỉ; - Các đường may phải đảm bảo mật độ từ 5 đến 6 mũi chỉ/1 cm. Đầu và cuối các đường may phải lại mũi chỉ 3 lần, dài 1 cm chồng khít lên nhau, cắt sạch chỉ thừa, đường may không sùi chỉ, nhăn dúm; - Tra tay áo phải tròn đều êm canh, không cầm, bai dãn dúm. Túi phải cân đối, đúng vị trí. Cổ áo 2 bên phải đều nhau; - Đường may cách mép 0,1 cm: Đường dán túi ngực, chân măng séc, mí xung quanh chân cổ, chân cầu vai, vai con, thép tay, xung 				

TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		<p>quanh mác dệt;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường may cách mép 0,4 cm: Đường diều bản cổ, diều cạnh măng séc; - Đường may cách mép 0,7 cm: Đường may tra cổ; - Đường may cách mép 1 cm: Đường chắp sườn, vai, tra tay, chắp vai, tra măng séc. <p>* Áo chít gấu cán bộ Nữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu áo sơ mi dài tay cổ đứng măng séc cài cúc, nẹp có 5 cúc thừa dọc và 1 cúc chân cổ, thân trước có chiết ly, thân sau không có cầu vai, có chiết ly tạo dáng. - Áo được may bằng vải Popelin Pevi màu trắng, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Cúc nhựa nhiệt rắn cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Chỉ may Peco 60/3 cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Mex đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định <p>Áo đồng mặc trong chỉ huy Dân quân tự vệ nữ gồm các cỡ 3; 4 và 5.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các chi tiết của sản phẩm khi cắt phải đảm bảo ngang canh thẳng sợi; - Các chi tiết cắt dọc sợi vải: Thân áo, tay áo, cổ áo, măng séc; Các chi tiết ép mex: Chân cổ, bản cổ, măng séc, nắp túi lần chính; phải đảm bảo chắc chắn, không phồng rộp. - Dùng kim số 14 để may, các mũi chỉ phải đều đặn, không bỏ mũi, sùi chỉ, nhả vải, không sên tuột chỉ; - Các đường may phải đảm bảo mật độ từ 5 đến 6 mũi chỉ/1 cm. 				

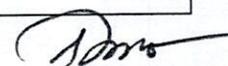
TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		<p>Đầu và cuối các đường may phải lại mũi chỉ 3 lần, dài 1 cm chồng khít lên nhau, cắt sạch chỉ thừa, không nhấn dùm;</p> <p>- Tra tay áo phải tròn đều êm canh, không cầm, bai dẫn dùm. Túi phải cân đối, đúng vị trí. Cổ áo 2 bên phải đều nhau;</p> <p>- Đường may cách mép 0,1 cm: Đường mí chân măng séc, mí xung quanh chân cổ, thép tay, xung quanh móc dẹt;</p> <p>- Đường may cách mép 0,4 cm: Đường diều cổ, diều cạnh măng séc;</p> <p>- Đường may cách mép 0,7 cm: Đường may tra cổ;</p> <p>Đường may cách mép 1 cm: Đường chắp sườn, tra tay, chắp vai, tra măng séc</p>				
3	Quần, áo hè	<p>* Quần, áo hệ Nam:</p> <p>- Kiểu áo ngắn tay, cổ đứng, nẹp áo có 6 cúc nhựa đường kính 15 mm; thân trước có 2 túi ốp nổi có nắp gắn nhám dính. Thân trước từ túi trên có đờ cúp để làm thành hai túi dọc theo thân trước. Vai áo có bật vai dính cúc. Tay áo bên trái có gắn phù hiệu lực lượng Dân quân tự vệ. Thân sau có câu vai, phần thân dưới 3 mảnh có xẻ 2 bên.</p> <p>- Quần áo được may bằng vải Gabardin Peco với tỷ lệ 65/35 màu xanh cô ban sẫm, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định</p> <p>- Cúc nhựa nhiệt rắn cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định</p> <p>- Chỉ may Peco 60/3 cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định</p> <p>- Mex đảm bảo các chỉ tiêu kỹ</p>	Bộ	3.495	713.000	2.491.935.000

TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		<p>thuật được quy định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu quần âu dài, thân trước có 1 ly lật ra phía dọc, có 2 túi chéo. Thân sau chiết ly, có 1 túi hậu. Cửa quần dùng khóa kéo fecmotuya. Cạp quần được dựng ép mex, có 6 dây để luồn dây lưng (dây vắt xăng), đầu cạp cài cúc, bên trong có móc. - Vải lót Kate cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định <p>Quần áo hệ chỉ huy Dân quân tự vệ nam gồm các cỡ 3; 4; 5 và 6</p> <p>* Quần, áo xuân hè nữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu áo sơ mi cổ chữ K ngắn tay; thân trước chiết ly, nẹp cài 5 cúc, phía dưới có 2 túi coi viền có nắp; cửa tay may gấp vào trong, thân sau có sống sau xẻ phía dưới, tay bên trái có gắn phù hiệu lực lượng Dân quân tự vệ. - Quần áo được may bằng vải Gabadin Peco với tỷ lệ 65/35 màu xanh cô ban sẫm, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Cúc nhựa nhiệt rắn cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Chỉ may Peco 60/3 cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Mex đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Kiểu quần âu dài, thân trước có 1 ly lật ra phía dọc, có 2 túi chéo, thân sau chiết ly. Cạp quần được dựng ép mex, cửa quần dùng khóa kéo fecmotuya, đầu cạp cài cúc bên trong có móc. - Vải lót Kate dùng làm lót túi cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định; 				

TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		- Quân áo hè chỉ huy Dân quân tự vệ nữ gồm các cỡ 3; 4 và 5				
4	Caravat	Kiểu Caravat có dây chun được cài móc, có khóa điều chỉnh độ dài ngắn, củ ấu được thắt sẵn có dụng bằng nhựa PVC, có ép mex vải toàn bộ phần thân Cravat.	Cái	90	58.000	5.220.000
5	Giày da thấp cổ	<p>* Giày da cán bộ thấp cổ Nam</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giày da đen nam phải cân đối, hài hòa, phẳng phiu, không nhăn, vụn, đảm bảo hình dáng; - Giày da đen nam là kiểu giày kiểu Decby, mũi tròn, buộc dây có vân ngang được làm từ da bò boxcal màu đen, nhuộm xuyên, mềm. Lót các chi tiết hậu, suốt, nẹp ô dê bằng da lợn màu vàng, lót mũi bằng vải bạt 3. Nẹp ô dê có các cặp ô dê sơn màu đen; - Đế, gót và đế liền theo từng cỡ số; đế giày đúc nổi tên đơn vị sản xuất, cỡ số và 2 số cuối của năm sản xuất; mặt đế có hoa văn chống trơn; - Các đường may phải đảm bảo mật độ. Các mũi chỉ phải đều đặn không bỏ mũi, sùi chỉ, không sên, tuột chỉ; Các chi tiết da cắt la, mép cắt không sòn cạnh và được xử lý bằng xi đen hoặc dung dịch xử lý chuyên dùng; - Chân gò tối thiểu 15 mm, độ phẳng phần bụng giày; - Kết cấu giữa đế giày và mũi giày phải cân đối, chắc chắn, không hở giữa phần đế và phần mũi, không mất đường diềm ở quanh phần mép đế giày. - Da mũi giày: Da bò Nappa màu đen, độ dày và độ bóng đồng đều; - Da lót: Nhấn một mặt, mềm, độ dày đồng đều; - Da mặt đế: Loại da thuộc màu tự nhiên, da đánh, dẻo, thuộc chín hoàn toàn, mặt cắt nhẵn, không 	Đôi	2.912	433.000	1.260.896.000

TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		<p>dòn, gầy, không mát cắt, thùng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Pho mũi - hậu: Loại pho công nghiệp chuyên dùng, chiều dày $(1,5 \pm 0,2)$ cm; - Độn sắt: Bằng sắt lập là (loại chuyên dùng), độn từ gót đến phần bụng giày, được uốn theo chiều cong mặt phom của phần bụng đế giày, chiều rộng từ 15 mm đến 17 mm, chiều dày từ 1 mm đến 1,2 mm; - Đế bằng cao su nhựa tổng hợp (TPR) đúc định hình màu đen, gót bằng nhựa ABS. - Chỉ may: Loại sợi Polyester 20/3 màu đen, lực kéo đứt không nhỏ hơn 20 N; chỉ khâu hút loại sợi Polyester xe 3, lực kéo đứt không nhỏ hơn 200 N; - Vải lót may mũ giày: Gồm vải bạt 3 sợi 83/17 màu ôliu; vải lót Gilét là vải phin 3925 - Ô dê: Nhôm dẻo, sơn màu đen; đường kính vành ngoài $(8 \pm 0,1)$ mm; đường kính ống: $(3,8 \pm 0,1)$ mm; độ dày $(0,5 \pm 0,1)$ mm. - Giày da đen nam gồm 7 cỡ: Từ 37 đến 43 <p>* Giày da cán bộ thấp cổ Nữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giày da đen nữ phải cân đối, hài hòa, phẳng phiu không nhăn, vắn, đảm bảo hình dáng; - Mũ giày: Kiểu Oxford thấp cổ, bu tròn, độ dày đồng đều, màu đen, nhuộm xuyên, mềm, vân da mịn. Lót các chi tiết: Bu, hậu, suốt, lưỡi gà, nẹp ô dê, màu nâu đậm, mềm, độ dày đồng đều. Nẹp có 4 cặp ô dê buộc dây cố định; - Đế, gót và diều liền theo từng cỡ số; đế giày đúc nổi tên đơn vị sản xuất, cỡ số và 2 số cuối của năm sản xuất; mặt đế có hoa văn chống trơn; - Các đường may phải đảm bảo mật độ. Các mũi chỉ phải đều đặn 				

TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		<p>không bỏ mũi, sùi chỉ, không sên, tuột chỉ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các chi tiết da cắt la, mép cắt không sòn cạnh và được xử lý bằng xi đen hoặc dung dịch xử lý chuyên dùng; - Chân gò tối thiểu 15 mm, độn phẳng phần bụng giày; Kết cấu giữa đế giày và mũi giày phải cân đối, chắc chắn, không hở giữa phần đế và phần mũi, không mất đường diều ở quanh phần mép đế giày. - Da mũi giày: Da bò Nappa màu đen, độ dày và độ bóng đồng đều; - Da lót: Nhấn một mặt, mềm, độ dày đồng đều; - Da mặt đế: Loại da thuộc màu tự nhiên, da đánh, dẻo, thuộc chín hoàn toàn, mặt cắt nhẵn, không dòn, gãy, không mất cắt, thủng; - Đế bằng cao su nhựa tổng hợp (TPR) đúc định hình màu đen, gót bằng nhựa ABS. - Mặt đế trong (boong nhe): Bằng chất liệu định hình có lớp màng tăng cường độ bám dính chân gò, độn sắt được cố định theo làn phom; - Pho mũi - hậu: Loại pho công nghiệp chuyên dùng: Chiều dày mũi: $(1,3 \pm 0,1)$ mm; - Độn sắt: Bằng sắt lập là (loại chuyên dùng), độn từ gót đến phần bụng giày, được uốn theo phom giày; chiều rộng từ 15 mm đến 17 mm; độ dày từ 1 mm đến 1,2 mm; - Chỉ may loại sợi Polyester 20/2, chỉ may ngoài màu đen, chỉ may trong cùng màu da lót; lực kéo đứt không nhỏ hơn 20 N; - Ô dê: Loại nhôm dẻo, sơn màu đen; đường kính vành ngoài $(8 \pm 0,1)$ mm, đường kính ống $(3,8 \pm 0,1)$ mm, độ dày $(0,5 \pm 0,1)$ mm. 				



TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		-Giày da đen nữ gồm 7 cỡ: Từ 35 đến 41				
6	Giày vải thấp cổ	<ul style="list-style-type: none"> - Đôi giày thấp cổ cân đối, không vẹo lệch, phẳng, không nhăn, vụn, dóm; - Mũ giày: Không dây bản, dính đầu mũ, sòn, rách. Vải cán lót không bong, rộp. Đường may đều, đúng khoảng cách, đường may pho hậu lượn tròn đều, cuối các đường may phải may chặn lại mũi, không được bỏ mũi, đứt, sùi chỉ, không sên tuột chỉ. Ô đê tán tròn, cuộn đều; - Bề mặt cao su bóng lì, không phồng rộp, sạn, không thiếu khuyết cao su ở hoa, bím. Mép bím cao su - vải không được bong mép. Lót tẩy dán bồi lớp vải với EVA dày 3 mm; không bị hở giữa phần đế và phần vải mũ. - Vải may mũ giày bằng vải bạt Peco màu xanh cô ban, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định; vải lót và vải may si tẩy bằng vải chéo mộc; - Băng viền mũ giày (viền cô, nẹp ô đê) bằng vải chuyên dùng, sợi Polyester màu xanh cô ban dệt vân chéo đối; - Đế cao, độ liên kết cao su bím - vải; vải - vải, - Chỉ may Peco 76/6 cùng màu với vải bạt Peco; <p>Ô đê nhôm đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định;</p>	Đôi	3.495	114.000	398.430.000
7	Quần áo đi mưa	<p>Áo kiểu mở ngực có khóa fecmotuya cài suốt, hai bên nẹp có đấp nẹp được tán cúc đồng. Ngang eo bên trong may đấp để luôn dây điều chỉnh. Áo có mũ rời, miệng mũ có dây rút. Thân trước có túi dán ngoài, có nắp. Nắp túi và miệng túi được gắn nhám dính. Thân sau có đê cúp, bên trong có lót lưới. Tay áo</p>	Bộ	90	372.000	33.480.000

TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		<p>zãclăng, súp cửa tay được may chun, mũ rời được cài vào áo bằng cúc đồng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quần cạp chun, gấu quần có tán cúc đồng phía dưới gấu của hai ống quần. - Áo, quần đi mưa cán bộ được may bằng màng PVC màu xanh cô ban, có độ dày: Từ 0,12 mm đến 0,14 mm; - Cúc dập bằng đồng có đường kính 1,4 cm; - Chun cạp quần bản rộng 4 cm; - Chun súp cửa tay bản rộng 1 cm; - Khóa fecmotuya nẹp áo loại răng 5, răng cá sấu, cùng màu với nguyên liệu chính; - Chỉ may Peco 50/3 cùng màu với nguyên liệu chính; - Dây mũ đường kính 0,6 cm, cùng màu với nguyên liệu chính; Chốt nhựa chặn dây mũ, dây điều chỉnh ngang eo, hình tròn; - Băng dán chống thấm chuyên dùng bản to 2 cm; - Nhám dính bản rộng 2,5 cm cùng màu với nguyên liệu chính; <p>Dụng lót lưới trai bằng 2 lớp vải bạt Peco màu rêu.</p>				
8	Quần, áo chiến sỹ DQTV	<p>* Quần, áo chiến sỹ Nam</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu áo bo đai dài tay cổ đứng. Nẹp áo (bên thừa khuyết) có đắp rời thừa 5 khuyết cài cúc ngầm. Thân trước có 2 túi hộp ộp nổi, đáy túi và nắp túi vuông; nắp túi được liên kết với thân túi bằng nhám dính; vai áo có cá vai. Thân sau có cầu vai xếp ly hai bên. Đai áo liền, 2 bên sườn có cá điều chỉnh tăng giảm bằng nhám dính; đầu đai áo có gắn nhám dính. Tay dài có măng séc vuông, hai đầu măng séc có gắn nhám dính. Tay bên trái có gắn phù hiệu lực lượng Dân quân tự vệ. - Quần áo được may bằng vải 	Bộ	20.223	589.000	11.911.347.000

TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		<p>Gabađin Peco với tỷ lệ 65/35 màu xanh cô ban sẫm, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cúc nhựa nhiệt rắn cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Chỉ may Peco 60/3 cùng màu nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Kiểu quần âu dài có 2 túi chéo, thân trước xếp 1 ly lật về phía sườn. Cửa quần dùng khóa kéo fecmotuya. Thân sau chiết ly, có 1 túi hậu; đầu cạp cài cúc, bên trong có móc; cạp quần có 6 dây để luồn dây lưng. Hai bên cạp quần có nhám điều chỉnh tăng giảm vòng bụng. Hai bên đùi có túi ốp nổi nắp, nắp túi liên kết với thân túi bằng nhám dính; thân túi có xúp quay về dọc quần, xúp cạnh túi may can bằng hai lớp vải màn tuyn. Gấu quần có đính cúc bên dọc quần và dây khuyết bên giàng. - Vải Kate dùng làm lót túi cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Quần áo chiến sĩ nam gồm các cỡ 3; 4; 5 và 6 <p>* Quần, áo chiến sỹ Nữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu áo sơ mi dài tay cổ đứng, thân trước chiết ly (bên thừa khuyết có đắp rời có 5 khuyết cài cúc ngầm). Thân trước có 2 túi hộp ốp nổi có nắp, đáy túi và nắp túi vuông, nắp túi được liên kết với thân túi bằng nhám dính, chiết ly eo. Tay dài có xẻ cửa tay, măng séc vuông, hai đầu măng séc có gắn nhám dính. Vai áo có cá vai. Tay bên trái có gắn phù hiệu lực lượng Dân quân tự vệ. - Quần áo được may bằng vải 				

TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		<p>Gabadin Peco với tỷ lệ 65/35 màu xanh cô ban sẫm, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cúc nhựa nhiệt rắn cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Chỉ may Peco 60/3 cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định - Kiểu quần âu dài có 2 túi chéo, thân trước xếp 1 ly lật về phía sườn. Cửa quần dùng khóa kéo fecmotuya, thân sau mỗi bên chiết một ly; đầu cạp cài cúc, bên trong có móc; cạp quần có 6 dây để luồn dây lưng. Hai bên cạp quần có nhám điều chỉnh tăng giảm vòng bụng. Hai bên đùi có túi ốp nổi, nắp túi liên kết với thân túi bằng nhám dính; thân túi có xúp quay về dọc quần, xúp cạnh túi may can bằng hai lớp vải màn tuyn. Gấu quần có dính cúc bên dọc quần và dây khuyết bên giàng. - Vải Kate dùng làm lót túi cùng màu với nguyên liệu chính, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định; Áo chiến sĩ nữ gồm các cỡ 3; 4 và 5 				
9	Giày vải cao cổ	<ul style="list-style-type: none"> - Đôi giày cao cổ cân đối, không vẹo lệch, phẳng, không nhăn, vắn, dùm; - Mũi giày: Không dây bản, dính dầu mỡ, sòn, rách. Vải cán lót không bong, rộp. Đường may đều, đúng khoảng cách, đường may pho hậu lượn tròn đều, cuối các đường may phải may chặn lại mũi, không được bỏ mũi, đứt, sùi chỉ, không sênh tuột chỉ. Ô dê tán tròn, cuộn đều; - Bề mặt cao su bóng lì, không phồng rộp, sạn, không thiếu 	Đôi	15.944	122.000	1.945.168.000

TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		<p>khuyết cao su ở hoa, bím. Mép bím cao su - vải không được bong mép. Lót tẩy dán bồi lớp vải với EVA dày 3 mm; không bị hở giữa phần đế và phần vải mũ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vải may mũ giày bằng vải bạt Peco màu xanh cô ban, đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định; vải lót và vải may si tẩy bằng vải chéo mọt; - Băng viền mũ giày (viền cổ, nẹp ô dê) bằng vải chuyên dùng, sợi Polyester màu xanh cô ban dệt vân chéo đối; - Đế cao, độ liên kết cao su bím - vải; vải - vải, - Chỉ may Peco 76/6 cùng màu với vải bạt Peco; <p>Ô dê nhôm đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định;</p>				
10	Bít tắt sợi tổng hợp	Dệt bằng sợi tổng hợp, màu xanh Cô Ban sẫm.	Đôi	38.958	25.000	973.950.000
11	Dây lung nhỏ	<ul style="list-style-type: none"> - Dây lung gồm cốt dây và khóa; - Cốt dây: <ul style="list-style-type: none"> + Mặt ngoài dây: Màu nâu đỏ, màu sắc đồng đều, bề mặt nhẵn, bóng không sần sùi hoặc tách lớp; + Mặt trong dây: Màu sắc đồng đều, bề mặt nhẵn hoặc nổi hoa mịn; + Cạnh dây được vuốt tròn, đầu dây cắt tròn và vuốt cạnh. - Khóa: Bề mặt khóa nhẵn bóng, ngôi sao đập nổi trên khóa phải cân đối các cánh rõ nét; đường viền sắc nét, gọn, đập sâu đồng đều; các mép, cạnh và lỗ gia công phải làm nhẵn, không còn ba vĩa. - Cốt dây được sản xuất từ nguyên liệu nhựa PVC và chất màu, chất phụ gia. Cốt dây có lớp vải mảnh chịu lực nằm giữa 2 lớp nhựa, cốt dây nối với bản lề bằng 2 đinh nhôm (đường kính thân: 2,5 mm) tán ri về đường kính mũ 	Cái	4.369	94.000	410.686.000

TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		<p>tán: Từ 3 mm đến 3,2 mm, mũ tán tròn đều, không méo, lệch thân, đỉnh không vẹo;</p> <p>Khóa dây kiểu con lăn tăng giảm vô cấp, khóa được chế tạo từ thép không gỉ, trên mặt khóa dập nổi ngôi sao ở giữa, xung quanh dập đường viền chìm;</p> <p>- Vòng giữ dây thừa (nhôi vòng) được nối đầu bằng đồng.</p>				
12	Mũ cứng	<p>- Mũ cân đối, mặt vải căng phẳng, không bị méo lệch, không dây vết keo ố bẩn. Lòng mũ không rạn, nứt, sơn bóng đều và phẳng. Ô dè đầu, hông, má cầu tán chắc, chân cuộn đều. Bộ quai cầu lắp cân đối, chắc. Vành mũ cuộn đều, không bị nở, sứt, bẹp. Các đường may phải được lại mũi tại các điểm cuối.</p> <p>- Mũ cứng được may bằng vải Gabadin Peco với tỉ lệ 65/35 màu xanh cô ban sẫm; vải đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định;</p> <p>- Má cầu: Nguyên liệu nhựa PE (LLD, PE) màu xanh, có độ dày $(1,4 \pm 0,1)$ mm;</p> <p>- Vành cầu: Nguyên liệu bằng vải bạt Cotton tráng nhựa PVC, vân hình thoi; vải sùon màu xanh ánh vàng;</p> <p>- Quai mũ: Nguyên liệu bằng da bò màu nâu sẫm, có độ dày 2 mm, bản rộng 13 mm, lực kéo đứt không nhỏ hơn 200 N;</p> <p>- Ô dè: Nguyên liệu nhôm dèo;</p> <p>- Cốt mũ: Nguyên liệu Xeluloz (gỗ bở dề), khối lượng từ 200 g/cốt đến 210 g/cốt, độ dày 2,5 mm, số vòng cuộn mép tối thiểu: 1,5 vòng; đường kính vành: 8 mm;</p> <p>- Chòm mũ tán quả sen trên nguyên liệu nhôm dèo, có độ dày $(0,6 \pm 0,1)$ mm;</p> <p>- Bulông, đai ốc: Nguyên liệu thép</p>	Cái	12.630	94.000	1.187.220.000

TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định	
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		mạ kẽm; Sơn: Nguyên liệu sơn Alkis, màu xanh ánh vàng				
13	Mũ mềm	<ul style="list-style-type: none"> - Loại mũ lưỡi trai, thành đứng, dây quai mũ đính khuy bọc ở hai đầu, hai bên thành mũ có tán 6 ô dê nhôm dẻo, phía trước ở giữa thành trán có tán một ô dê để đeo sao. Bên trong lưỡi trai được dựng bằng nhựa PVC cứng, phía trong thành mũ có lớp vải trắng nhựa được lót xung quanh. Phía sau thành mũ có khóa nhựa tăng giảm (hoặc nhám dính) để điều chỉnh độ rộng hẹp của vòng đầu. - Mũ mềm được sản xuất bằng vải Gabardin Peco với tỉ lệ 65/35 màu xanh cô ban sẫm. Vải đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật được quy định; - Nhựa nguyên chất dùng làm cốt lưỡi trai; - Các chi tiết của sản phẩm khi cắt đảm bảo đúng canh sợi; Cầu mũ và thành mũ, lưỡi trai cắt dọc sợi. 	Cái	4.369	57.000	249.033.000
14	Sao mũ cứng	<ul style="list-style-type: none"> - Sao mũ cứng có hình tứ giác nền màu đỏ, bốn cạnh viền mạ màu vàng, giữa mặt trên có hình Quốc huy, phía dưới quốc huy có chữ DQTV; phía sau sao có chốt ốc vít để gắn vào ô dê của cầu mũ. - Thân sao: Nguyên liệu nhôm AL0-7 có độ dày 1,5 mm, mạ màu vàng; - Vít và đai ốc: Nguyên liệu thép mạ kẽm; - Sơn men trong suốt màu đỏ cờ, chiều dày lớp sơn 0,5 mm. Sau khi sơn nhìn rõ các tia của nền Quân hiệu. 	Cái	12.630	11.000	138.930.000
15	Sao mũ mềm	<ul style="list-style-type: none"> - Sao mũ mềm có hình tứ giác nền màu đỏ, bốn cạnh viền mạ màu vàng, bên trong có hình Quốc huy, phía dưới quốc huy có 	Cái	4.369	10.000	43.690.000

TT	Tên tài sản	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Giá đề nghị thẩm định		
					Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	
		<p>chữ DQTV, phía sau sao có gìm cài hoặc chốt ốc vít để gắn vào ô dề của cầu mũ;</p> <p>- Thân sao: Nguyên liệu nhôm AL0-7 có độ dày 1,5 mm, mạ màu vàng;</p> <p>- Vít và đai ốc: Nguyên liệu thép mạ kẽm;</p> <p>- Gìm cài: Nguyên liệu thép đàn hồi;</p> <p>- Sơn men trong suốt màu đỏ, chiều dày lớp sơn 0,5 mm; Sau khi sơn nhìn rõ các tia của nền Quân hiệu.</p>					
16	Áo đi mưa CS	<p>- Áo mưa chiến sĩ được sản xuất theo từng tấm hình chữ nhật. Thành phẩm tấm áo mưa có hình dáng cân đối, không bai, vụn.</p> <p>- Áo mưa chiến sĩ hình chữ nhật được sản xuất bằng màng PVC màu xanh cô ban; chiều dày màng PVC: Từ 0,12 mm đến 0,14 mm.</p> <p>- Thông số kích thước cơ bản của áo mưa chiến sĩ (chiều dài x chiều rộng): 220 cm x 160 cm (± 2 cm).</p>	Cái	4.279	119.000	509.201.000	
Tổng cộng						21.653.956.000	

Bằng chữ: (Hai mươi một tỷ, sáu trăm năm mươi ba triệu, chín trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

Ghi chú: Giá trên đã bao gồm thuế VAT, phí, lệ phí và các chi phí vận chuyển.

